

Bản án số: 80/2023/HS-ST
Ngày: 03/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu
Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng
Bà V Thị Cự
Bà Bạch Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 555/2022/TLST - HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Công Q, sinh năm 1981; Đăng ký thường trú: Thôn NS, xã NPT, huyện CM, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Công T và bà Doãn Thị D. Vợ: Nguyễn Thị T và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án, Tiền sự: Không.
Nhân thân: *Bản án số 86/2013/HSST ngày 03/7/2013*, Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” (Đã được xóa án). *Bản án số 211/2021/HS-ST ngày 02/7/2021*, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 15 năm tù. *Bản án số 34/2022/HSST ngày 10/5/2022*, Toà án nhân dân huyện

Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt 15 năm tù của Bản án hình sự số 211/2021/HS-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội là 27 năm tù. Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Vĩnh Quang, Bộ Công an.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Luật sư Nguyễn Quang Tiến – Văn phòng luật sư Đăng Sơn và Cộng sự – Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Thanh B sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ X, phường PT, quận TH, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Hoàng Văn V sinh năm 1989; Địa chỉ: Xóm B, Thôn TC, xã TH, huyện CM, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Anh Lê Việt Đ sinh năm 1972; Địa chỉ: Số X tập thể nhà máy THĐ, phường ĐN, quận HBT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

3. Anh Trần K sinh năm 1984; Địa chỉ: Phòng X BY, NTC, phường LH, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

4. Anh Đỗ Văn H sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn TC xã ĐS, huyện CM, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

5. Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn TT, xã TT, huyện CM, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền chi tiêu cá nhân và biết anh Nguyễn Thanh B đang làm dịch vụ cho thuê xe ô tô tự lái. Nguyễn Công Q đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô tự lái của anh Bắc, sau đó đem bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Để thực hiện hành vi phạm tội, Q đã đưa ra thông tin gian dối với anh Bắc rằng: Q đang có nhu cầu thuê xe ô tô để sử dụng, do tin tưởng Q nói là thật, nên anh Bắc đồng ý, ngày 16/10/2017, anh Nguyễn Thanh B đã cho Nguyễn Công Q thuê xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS: 30A- 239.93, thời gian thuê từ ngày 16/10/2017 đến ngày 15/11/2017, giá thuê xe: 19.000.000 đồng/tháng. Việc thuê xe có lập hợp đồng cho thuê xe tự lái và biên bản bàn giao xe đề ngày 16/10/2017. Sau khi ký hợp đồng thuê xe cùng ngày 16/10/2017 anh Bắc đã giao cho Q xe ô tô cùng chìa khoá xe, Đăng kiểm xe (bản chính), Đăng ký xe (bản công chứng), Bảo hiểm xe (bản chính).

Cũng bằng thủ đoạn tương tự như trên đến ngày 26/10/2017, Nguyễn Công Q thuê xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09, thời gian thuê từ ngày 26/10/2017 đến ngày 25/11/2017, giá thuê xe: 30.000.000 đồng/1tháng. Việc thuê xe có lập hợp đồng cho thuê xe tự lái và biên bản bàn giao xe đề ngày 26/10/2017. Sau khi ký hợp đồng, anh Bắc đã giao cho Q xe ô tô cùng chìa khoá

xe, đăng kiểm xe (bản chính), đăng ký xe (bản công chứng), bảo hiểm xe (bản chính). Sau khi nhận xe ô tô ngày 26/10/2017, Q trả trước 01 tháng tiền thuê 02 xe trên là 49.000.000 đồng và giao lại cho anh Bắc bản photocopy sổ hộ khẩu và chứng minh thư của Q.

Sau khi thuê được 02 xe ô tô trên Nguyễn Công Q thông qua quan hệ xã hội biết anh Hoàng Văn V (Sinh năm 1989, Hộ khẩu thường trú: Thôn TC, xã TH, huyện CM, thành phố Hà Nội) đang có nhu cầu mua xe để sử dụng, nên để bán được xe ô tô cho anh V, Q đã lên mạng internet thuê người tên là “Tùng” (hiện Q không biết thông tin địa chỉ của Tùng) làm giả 02 bản xác nhận của ngân hàng Tiên Phong có nội dung 02 xe ô tô là của Nguyễn Công Q và đang thế chấp tại ngân hàng Tiên Phong (có chữ ký và đóng dấu xác nhận của ngân hàng Tiên Phong) với giá 5.000.000 đồng, bản xác nhận đề ngày 25/10/2017 có nội dung: “Ngân hàng TMCP TP Bank Hoàn Kiếm địa chỉ: Số 38 - 40 Hàng Da, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, biên nhận đang giữ bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của ông Nguyễn Công Q CMTND số: 001081003378 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú. Số giấy chứng nhận đăng ký xe: 351517 nhãn hiệu KIA số khung: 4146EC 043421; Số máy: G4FGDH 633158. Biển số đăng ký: 30A-239.93, hiệu lực đến 23/4/2018, cấp lần 1”. Đứng tên bà Nguyễn Thị T - Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm ký đóng dấu.

Tương tự như trên, bản xác nhận cùng đề ngày 25/10/2017 có nội dung: “Ngân hàng TMCP TP. Bank Hoàn Kiếm địa chỉ: Số 38 - 40 Hàng Da, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, biên nhận đang giữ bản gốc giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô của ông Nguyễn Công Q CMTND số: 001081003378 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú. Số giấy chứng nhận đăng ký xe: 3518283 nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E 809.09 số khung: MHFJX 8GS8H0604515; Số máy: A 3091872TR. Biển số đăng ký: 30E 809.09, hiệu lực đến 23/4/2018, cấp lần 1”. Đứng tên ông V Ngọc Thắng, đã ký đóng dấu.

Sau khi có 02 bản xác nhận giả nêu trên, Q tìm gặp anh V và trao đổi với anh V rằng: Hiện Q có 02 xe ô tô mua trả góp, đang thế chấp ở Ngân hàng Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm, nên Q bán giả rẻ. Q còn cho anh V xem đăng kiểm xe bản chính có chữ ký và đóng dấu xác nhận của Ngân hàng Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm, thể hiện ô tô là của Q đang thế chấp tại Ngân hàng; bảo hiểm xe ô tô bản chính. Do vậy anh V đồng ý mua 02 xe ô tô trên, nên ngày 16/11/2017 Nguyễn Công Q đã bán 02 xe ô tô trên cho anh Hoàng Văn V (Sinh năm 1989, Hộ khẩu thường trú: Thôn Trung Cao, xã Trung Hòa, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội) với giá 450 triệu đồng (Việc mua bán có lập 02 giấy bán xe). Sau khi nhận tổng số tiền 450 triệu đồng, Q đã bàn giao cho anh V 02 xe ô tô kèm theo chìa khoá xe và các giấy tờ liên quan đến 02 xe ô tô trên gồm đăng kiểm xe (Bản chính)

và 02 giấy xác nhận (Do Q làm giả). Sau khi mua xe, anh V sử dụng 02 xe trên để đi lại cá nhân, ngày 07/2/2018 anh V gửi 02 xe ô tô trên tại nhà anh Đỗ Văn H (Sinh năm 1983, trú tại: Thôn Phố Gót, xã Đông Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội - Là anh vợ của anh V). Hết thời hạn thuê xe, không thấy Q đến trả xe, anh Bắc nhiều lần liên lạc với Nguyễn Công Q, để đòi xe ô tô đã cho Q thuê, nhưng Q không trả nên anh Bắc đã gửi đơn tố giác Q đến Cơ quan điều tra và giao nộp hợp đồng thuê xe và các giấy tờ thể hiện việc anh Bắc cho Q thuê xe.

Ngày 08/2/2018, anh Hùng biết 02 xe trên được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra thông báo truy tìm, nên đã tự nguyện giao nộp để phục vụ điều tra.

Ngày 09/02/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trả lại 02 xe trên cho anh Nguyễn Thanh B, anh Bắc nhận lại xe không yêu cầu gì về dân sự.

*** Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ:**

- Ngày 07/2/2018 anh Nguyễn Thanh B giao nộp cho cơ quan điều tra:

+ 02 “Hợp đồng cho thuê xe tự lái” đề ngày 16/10/2017 (gồm 03 tờ ký hiệu A3) và ngày 20/10/2017 (gồm 02 tờ ký hiệu A4) bên thuê xe đứng tên Nguyễn Công Q, bên cho thuê đứng tên Nguyễn Thanh B.

+ 02 “Biên bản bàn giao xe”, bên nhận xe đứng tên Nguyễn Công Q đề ngày 16/10/2017 (ký hiệu giám định A5) và 01 biên bản bàn giao xe không đề ngày (ký hiệu giám định A6).

- Ngày 13/4/2018 anh Hoàng Văn V giao nộp cho cơ quan điều tra:

+ 01 giấy bán xe đề ngày 16/11/2017 Nguyễn Công Q bán cho Hoàng Văn V xe ô tô TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09; 01 giấy bán xe đề ngày 18/1/2018 Nguyễn Công Q bán cho Hoàng Văn V xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS: 30A - 239.93; 02 bản xác nhận đăng ký xe ô tô BKS: 30E - 809.09 và xe ô tô BKS: 30A - 239.93 tên chủ xe là Nguyễn Công Q có xác nhận của Ngân hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm.

Ngày 18/7/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 688;

*** Tại bản Kết luận giám định số: 6860/KLGD-PC09(Đ4)** ngày 30/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết dòng họ tên Nguyễn Công Q dưới chữ ký trên ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Công Q trên 02 hợp đồng thuê xe, 02 biên bản bàn giao xe, 02 giấy bán xe là do Nguyễn Công Q viết ra;

- Hình dấu tròn có nội dung: “Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm” trên giấy biên nhận thể chấp chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 30E - 809.09; BKS: 30A - 239.93 (ký hiệu A7, A8) và chữ ký đứng tên V Ngọc

Thăng trên giấy biên nhận thể chấp chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS: 30A - 239.93 là hình dấu và chữ ký giả, được tạo ra từ phương pháp in màu kỹ thuật số.

Ngày 09/2/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội trưng cầu giám định số 249, giám định đối với số khung, số máy của 02 xe ô tô trên;

****Tại bản Kết luận giám định số: 1550/KL - PC54 - Đ3*** ngày 09/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Xe TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09 và xe ô tô KIA K3, BKS: 30A - 239.93 có số khung, số máy nguyên thủy.

Ngày 09/02/2018 Cơ quan điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 55 đối với 02 xe ô tô KIA K3, BKS: 30A - 239.93 và xe ô tô TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09;

****Tại bản kết luận định giá tài sản số 61, 62/ĐGTS*** ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Đống Đa, kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS: 30A - 239.93 đã qua sử dụng trị giá **614.432.000** đồng; Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09 đã qua sử dụng trị giá **1.280.742.000** đồng.

* Ngày 13/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội xác minh tại Ngân hàng TPCP Tiên phong, chi nhánh Hoàn Kiếm xác định:

- Nguyễn Công Q, sinh năm 1982, Hộ khẩu thường trú: Đội 3, Chương Mỹ, Hà Nội không thể chấp xe ô tô nhãn hiệu: KIA K3, BKS: 30A - 239.93 và xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09 tại Ngân hàng TPCP Tiên phong chi nhánh Hoàn Kiếm.

Từ năm 2014 đến nay Ngân hàng TPCP Tiên phong chi nhánh Hoàn Kiếm không có ai tên là Nguyễn Thị T là Giám đốc chi nhánh Hoàn Kiếm. Đối với đối tượng tên là “Tùng”, là người được Q thuê làm giả 02 bản xác nhận của ngân hàng Tiên Phong, Q khai (không biết lai lịch địa chỉ của Tùng), Cơ quan điều tra đã điều tra, nhưng không có cơ sở xác định để xử lý.

Tại Cáo trạng số 498/CT-VKS– P3 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Công Q theo tội danh và điều luật như bản Cáo trạng đã công bố. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174; điểm c khoản 2 Điều 341; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 (Mười hai)

năm tù đến 13 (Mười ba) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và từ 02 (Hai) năm tù đến 03 (Ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội từ 14 (Mười bốn) năm tù đến 16 (Mười sáu) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 211/2021/HS-ST ngày 02/7/2021, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và Bản án hình sự số 34/2022/HSST ngày 10/5/2022, Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 30 (Ba mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn V số tiền 450.000.000 đồng.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Tài sản là 02 chiếc xe ô tô đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Hiện nay bị cáo đang mắc bệnh thận nặng phải điều trị là loại bệnh hiểm nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

- Bị cáo trình bày: Công nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố là đúng người, đúng tội, không oan; quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo mong muốn tác động gia đình để bồi thường số tiền còn chiếm đoạt. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và Luật sư bào chữa cho bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bị hại anh Nguyễn Thanh B đã nhận lại xe ô tô và không yêu cầu về phần bồi thường dân sự. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra đã có lời khai, đối với anh Hoàng Văn V có đơn xin xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo phải trả lại 450 triệu đồng. Xét thấy Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập cho những người tham gia tố tụng, việc vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh*: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Căn cứ các Kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, cũng như căn cứ quá trình tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Công Q là đối tượng làm nghề tự do, để có tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo đã nảy sinh ý định thuê xe ô tô tự lái để bán. Bị cáo Nguyễn Công Q đã đưa ra thông tin gian dối với anh Nguyễn Thanh B rằng: Q đang có nhu cầu thuê xe ô tô để sử dụng, do tin tưởng Q nói là thật nên anh Bắc đồng ý. Ngày 16/10/2017, anh Nguyễn Thanh B đã lập hợp đồng cho thuê xe tự lái và biên bản bàn giao xe cho Nguyễn Công Q thuê xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS: 30A-239.93. Ngày 26/10/2017, Nguyễn Công Q thuê xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09. Sau khi ký hợp đồng, anh Bắc đã giao cho Q xe ô tô cùng chìa khoá xe, đăng kiểm xe (bản chính), đăng ký xe (bản công chứng), bảo hiểm xe (bản chính). Sau khi thuê được xe ô tô của anh Nguyễn Thanh B, Q lên mạng internet thuê đối tượng tên Tùng (Q không biết thông tin địa chỉ của Tùng) làm giả 02 bản xác nhận của Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm đề ngày 25/10/2017, thể hiện 02 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, BKS 30E - 809.09 và ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS 30A - 239.93 là của Nguyễn Công Q hiện đang thế chấp tại ngân hàng Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm. Ngày 16/11/2017 bị cáo bán 02 xe ô tô cho anh Hoàng Văn V với giá 450 triệu để chi tiêu cho mục đích cá nhân.

Tại bản Kết luận giám định số 6860/KLGD-PC09(Đ4) ngày 30/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Hình dấu tròn có nội dung “Ngân hàng thương mại cổ phần Tiên Phong chi nhánh Hoàn Kiếm” trên giấy biên nhận thế chấp chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 30E - 809.09 và xe ô tô BKS 30A - 239.93 và chữ ký đứng tên V Ngọc Thắng trên giấy biên nhận thế chấp chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 30A - 239.93 là hình dấu và chữ ký giả, được tạo

ra từ phương pháp in màu kỹ thuật số.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 61, 62/ĐGTS ngày 12/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Đống Đa, kết luận: Xe ô tô nhãn hiệu KIA K3, BKS: 30A - 239.93 đã qua sử dụng trị giá 614.432.000 đồng; Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA FORTUNER, BKS: 30E - 809.09 đã qua sử dụng trị giá 1.280.742.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt là 1.895.174.000 đồng.

Cáo trạng số 498/CT-VKS-P3 ngày 22/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Công Q về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại Điểm a khoản 4 Điều 174 và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức đã xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu và các loại tài liệu, giấy tờ khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội.

- Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt 02 xe ô tô đối với bị hại anh Nguyễn Thanh B nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đang mắc bệnh thận nặng phải điều trị; gia đình bị cáo có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị xử phạt 05 tháng tù nhưng được hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã không tu dưỡng bản thân, nhiều lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản và làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức. Hành vi phạm tội ngày càng nguy hiểm hơn và nghiêm trọng hơn.

- Về hình phạt: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; Xem xét quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo nhân thân xấu, cùng lúc phạm nhiều tội, trong đó tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo chưa trả lại số tiền còn chiếm đoạt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn V nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm

chung. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 về quyết định hình phạt trong trường hợp bị cáo phạm nhiều tội và khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về dân sự: Ngày 09/02/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trả lại 02 xe ô tô cho bị hại anh Nguyễn Thanh B, anh Bắc nhận lại xe không yêu cầu gì về dân sự.

- Buộc bị cáo phải trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn V số tiền 450.000.000 đồng.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền 450.000.000 đồng còn chiếm đoạt chưa trả cho anh Hoàng Văn V theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Công Q** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng: điểm a khoản 4 Điều 174; điểm c khoản 2 Điều 341; Điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Q 12 (Mười hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (Ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù.

Tổng hợp hình phạt chung với Bản án số 211/2021/HS-ST ngày 02/7/2021 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 (Mười hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và 03 (Ba) năm tù về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” và Bản án số 34/2022/HSST ngày 10/5/2022 của Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 (Mười hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo Nguyễn Công Q phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là **30 (Ba mươi) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/9/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

- Áp dụng các Điều 46, 48 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 5 Điều 275, các Điều 357, 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo Nguyễn Công Q phải trả lại

cho anh Hoàng Văn V số tiền 450.000.000 (Bốn trăm năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Công Q phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 22.000.000 (Hai mươi hai triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, án xử công khai bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- CQTHA HS TP Hà Nội;
- CQTHA DS TP Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 1 – Công an TP Hà Nội;
- Trại giam Vĩnh Quang- Bộ Công an;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu VT, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đức Hiếu